|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂNTỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: /2024/NQ-HĐND | *Tây Ninh, ngày tháng 9 năm 2024* |

**Dự thảo**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ \_\_\_**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông;*

*Xét Tờ trình số \_\_\_/TTr-UBND ngày \_\_\_ tháng \_\_năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về Quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2030*; *Báo cáo thẩm tra số: \_\_\_/BC-HĐND ngày \_\_ tháng \_\_năm 2024 của Ban Văn hóa-Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh dự kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chính sách thu hút và hỗ trợ đối với giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2024-2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Giáo viên mầm non đang công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn tỉnh.

b) Giáo viên mầm non làm công tác quản lý giáo dục (Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng).

c) Cơ sở giáo dục thuộc các khu vực để tính mức hỗ trợ gồm hai khu vực: 20 xã biên giới và các xã phường, thị trấn còn lại.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện thu hút; chế độ hỗ trợ**

1. Đảm bảo công khai, minh bạch, chặt chẽ, đối tượng được hưởng chế độ phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình tuyển dụng, tự nguyện và có cam kết công tác theo quy định.

2. Thời gian không tính hưởng chế độ hỗ trợ gồm thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương; thời gian bị tạm đình chỉ công tác từ 01 tháng trở lên.

3. Thời gian thực hiện hỗ trợ đối với giáo viên mới tuyển dụng, giáo viên đang công tác và cán bộ quản lý giáo dục trong năm học là 9 tháng.

4. Phương thức hỗ trợ

Hỗ trợ một lần đối với chính sách thu hút giáo viên mới tuyển dụng lần đầu và hỗ trợ hàng tháng đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy, cán bộ quản lý giáo dục. Mức hỗ trợ các chính sách này không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và các phụ cấp khác.

**Điều 3. Chính sách thu hút giáo viên mới tuyển dụng lần đầu tại các cơ sở mầm non công lập**

1. Chính sách thu hút

Giáo viên mới tuyển dụng lần đầu ngoài chính sách hỗ trợ chung cho giáo viên mầm non được hỗ trợ 01 lần theo khu vực công tác, cụ thể:

a) Hỗ trợ 50 triệu đồng/người đối với giáo viên trúng tuyển công tác tại các trường mầm non công lập thuộc xã biên giới;

b) Hỗ trợ 30 triệu đồng/người đối với giáo viên trúng tuyển công tác tại các trường mầm non công lập thuộc xã, phường, thị trấn còn lại.

2. Điều kiện hưởng chính sách thu hút đối với giáo viên mới tuyển dụng lần đầu

a) Có quyết định của cấp có thẩm quyền về tuyển dụng viên chức giáo viên mầm non trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập của tỉnh theo quy định kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

b) Có cam kết thời gian giảng dạy tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tối thiểu 05 năm kể từ ngày được tuyển dụng.

3. Bồi hoàn kinh phí đối với chính sách thu hút giáo viên mới tuyển dụng lần đầu

3.1. Đối tượng phải bồi hoàn kinh phí thu hút gồm:

a) Giáo viên đã hưởng chính sách không tiếp tục công tác trong ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

b) Giáo viên đã hưởng chính sách và công tác trong ngành giáo dục nhưng không thực hiện đủ thời gian 05 năm như cam kết công tác;

c) Giáo viên được hưởng chính sách đang trong thời gian công tác nhưng tự thôi việc hoặc bị kỷ luật buộc thôi việc.

3.2. Giáo viên dừng giảng dạy do ốm đau, tai nạn hoặc dừng dạy học vì lý do khác không do kỷ luật, được cơ sở giáo dục xem xét cho tiếp tục giảng dạy theo quy định, thì tiếp tục được hưởng chính sách thu hút quy định tại Nghị quyết này.

3.3. Các thủ tục bồi hoàn phải thực hiện xong trước khi chuyển đi hoặc nghỉ việc tại nơi đang công tác.

Cách tính chi phí bồi hoàn theo công thức sau:

S = (F / T1) x (T1 -T2)

Trong đó:

- S là chi phí bồi hoàn;

- F là khoản kinh phí được nhà nước hỗ trợ thu hút;

- T1 là tổng thời gian cam kết làm việc trong ngành giáo dục theo quy định tính bằng số tháng làm tròn;

- T2 là thời gian đã làm việc trong ngành giáo dục được tính bằng số tháng làm tròn.

**Điều 4: Chính sách hỗ trợ đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy, cán bộ quản lý giáo dục tại các cơ sở mầm non công lập**

1. Hỗ trợ hàng tháng đối với giáo viên đang công tác tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập theo khu vực công tác: xã biên giới được hỗ trợ 2,0 triệu đồng/người; các xã, phường, thị trấn được hỗ trợ 1,0 triệu đồng/người.

2. Hỗ trợ hàng tháng đối với giáo viên làm công tác quản lý giáo dục theo khu vực công tác: xã biên giới được hỗ trợ 1,2 triệu đồng/người; các xã, phường, thị trấn 1,0 triệu đồng/người.

**Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí đảm bảo thực hiện chính sách hỗ trợ, chính sách thu hút từ nguồn ngân sách tỉnh.

Kinh phí đảm bảo thực hiện hỗ trợ hàng tháng từ nguồn ngân sách huyện, thị xã, thành phố.

**Điều 6. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khoá X, kỳ họp thứ \_\_, thông qua ngày \_\_ tháng 9 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày\_\_ tháng \_\_\_ năm 2024.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Chính phủ; - Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- Thường trực Tỉnh ủy;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh;- Ủy ban MTTQVN tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các sở, ban, ngành tỉnh;- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;- Báo Tây Ninh; - Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;- Lưu: VT. VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh. | **CHỦ TỊCH****Nguyễn Thành Tâm** |